

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CỦA CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 268/QĐ - HVCT-HCQG, ngày 03 tháng 02 năm 2010 của Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định các hoạt động khoa học, tổ chức và hoạt động của Hội đồng khoa học.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các hoạt động khoa học tại các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 3. Hoạt động khoa học

Các hoạt động khoa học bao gồm:

1. Các dự án khoa học cấp nhà nước, cấp tỉnh;
2. Các đề tài khoa học (cấp Bộ, cấp tỉnh, cấp trường, cấp khoa);
3. Nghiên cứu cụ thể hoá chương trình đào tạo, bồi dưỡng của trường;
4. Viết giáo trình các bài thuộc phần vấn đề địa phương;
5. Viết lịch sử trường, địa phương;
6. Viết bài tham gia hội thảo khoa học cấp quốc gia, cấp ngành, cấp tỉnh, cấp trường, cấp khoa; các bài phản biện các đề tài khoa học
7. Viết bài cho báo trung ương, địa phương, nội san;
8. Nghiên cứu, khảo sát thực tế theo kế hoạch phục vụ cho các hoạt động giảng dạy, học tập nghiên cứu đề tài, dự án khoa học và có viết thu hoạch.



Chương II

QUY ĐỔI, ĐỊNH MỨC, TRÁCH NHIỆM TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Điều 4. Quy đổi kết quả nghiên cứu

1. Viết 01 bài nghiên cứu khoa học cho đề tài hoặc dự án cấp tỉnh trở lên, được in trong kỷ yếu đã nghiệm thu được tính 01 công trình; viết 01 bài nghiên cứu khoa học thuộc đề tài cấp trường hoặc cấp khoa được tính nửa công trình.

2. Chủ nhiệm 01 đề tài cấp trường trở lên được tính 01 công trình; chủ nhiệm 01 đề tài cấp khoa được tính nửa công trình.

3. Viết tổng luận 01 đề tài cấp tỉnh hoặc cấp Bộ được tính 01 công trình; cấp trường hoặc cấp khoa được tính nửa công trình.

4. Thư ký khoa học 01 đề tài cấp tỉnh hoặc cấp Bộ được tính nửa công trình.

5. Viết 01 bài nghiên cứu khảo sát thực tế phục vụ nghiên cứu đề tài, dự án được Hội đồng khoa học thẩm định, hiệu trưởng đồng ý sử dụng cho tập thể trường tham khảo được tính nửa công trình.

6. Viết 01 bài nghiên cứu đăng trên tạp chí ngành ở trung ương được tính 01 công trình; viết 01 bài nghiên cứu đăng trên nội san ngành hoặc báo trung ương được tính nửa công trình.

7. Viết 01 bài nghiên cứu đăng trên báo địa phương hoặc nội san của trường được tính nửa công trình.

8. Viết 01 bài nghiên cứu tham gia hội thảo cấp quốc gia hoặc cấp ngành được tính 01 công trình.

9. Viết 01 bài nghiên cứu tham gia hội thảo cấp tỉnh được tính nửa công trình.

10. Viết 03 bài nghiên cứu tham gia hội thảo cấp khoa được tính 01 công trình.

11. Viết 01 bài giáo trình trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng của trường phần những vấn đề của địa phương được Hội đồng khoa học duyệt, chấp thuận sử dụng được tính 01 công trình.

12. Viết 01 bài nghiên cứu lịch sử trường, địa phương đã được nghiệm thu và xuất bản được tính 01 công trình.

Điều 5. Định mức công trình khoa học của giảng viên

Trách nhiệm nghiên cứu khoa học hàng năm của mỗi giảng viên thực hiện theo quy chế giảng viên, được định mức thành số công trình cho từng loại như sau:

1. Giảng viên: 02 công trình khoa học/năm
2. Giảng viên chính: 03 công trình khoa học/năm
3. Giảng viên cao cấp: 04 công trình khoa học/năm

Điều 6. Trách nhiệm nghiên cứu khoa học

1. Nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ thường xuyên của tất cả các cán bộ nghiên cứu, giảng dạy ở các trường chính trị tỉnh, thành phố.

2. Hiệu trưởng có trách nhiệm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí, tài liệu, phương tiện và các thông tin cần thiết cho cán bộ, giảng viên hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

3. Mỗi đơn vị, cá nhân hoàn thành, hoàn thành vượt mức, hoặc không hoàn thành trách nhiệm nghiên cứu, được lấy làm căn cứ cho việc bình xét, xếp loại các danh hiệu thi đua và danh hiệu giảng viên hàng năm.

Chương III

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

Điều 7. Thành lập Hội đồng

1. Hội đồng khoa học là tổ chức tư vấn khoa học của trường, có chức năng tư vấn cho hiệu trưởng về những vấn đề lớn trong phương hướng, nhiệm vụ hoạt động khoa học và các vấn đề có liên quan đến hoạt động đào tạo của trường.

2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng khoa học và số lượng thành viên của Hội đồng.

Điều 8. Thành phần của Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng khoa học là hiệu trưởng nhà trường.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng khoa học là phó hiệu trưởng phụ trách nghiên cứu khoa học.

3. Thư ký Hội đồng khoa học do Chủ tịch Hội đồng chỉ định (có thể là trưởng, phó khoa, phòng).

4. Các uỷ viên Hội đồng khoa học gồm có các uỷ viên đương nhiên và uỷ viên chỉ định:

a) Các uỷ viên đương nhiên gồm: các phó hiệu trưởng, các trưởng khoa và trưởng phòng nghiên cứu khoa học - thông tin - tư liệu, trưởng phòng đào tạo.

b) Các uỷ viên chỉ định gồm: một số cán bộ nghiên cứu, giảng viên có khả năng và kinh nghiệm nghiên cứu khoa học được hiệu trưởng chỉ định. Số lượng thành viên chỉ định từ 2 - 3 người.

Điều 9. Nhiệm vụ của Hội đồng

1. Tư vấn về phương hướng, nội dung kế hoạch hoạt động khoa học dài hạn và hàng năm của trường.

2. Tư vấn về phương hướng, mục tiêu, chương trình và nội dung đào tạo, bồi dưỡng các loại lớp của trường.

3. Thảo luận, kết luận những vấn đề khoa học theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

4. Thẩm định, đánh giá các đề tài, các công trình khoa học; thẩm định các kế hoạch, thuyết minh đề cương, đề án; đánh giá các báo cáo khoa học, báo cáo nghiên cứu thực tế của giảng viên.

5. Kiến nghị với hiệu trưởng về các hình thức sử dụng công trình khoa học đã thẩm định, về hình thức động viên, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

6. Theo sự chỉ đạo của Hiệu trưởng, phối hợp với phòng nghiên cứu khoa học - thông tin - tư liệu trực tiếp tổ chức các cuộc hội thảo khoa học cấp trường trở lên.

7. Theo sự chỉ đạo của hiệu trưởng, phối hợp với phòng đào tạo, phòng nghiên cứu khoa học - thông tin - tư liệu trực tiếp tổ chức, chủ trì đánh giá, xếp loại các bài thao giảng cấp trường.

Điều 10. Nhiệm vụ của thành viên trong Hội đồng

1. Thư ký Hội đồng khoa học có nhiệm vụ dự thảo chương trình kế hoạch của Hội đồng; chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng; làm biên bản các cuộc họp, thảo luận của Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra, theo dõi nắm tình hình thực hiện các nghị quyết của Hội đồng.

2. Các thành viên của Hội đồng khoa học nhà trường có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng và tham gia đóng góp ý kiến theo các nội dung cuộc họp. Nếu có lý do chính đáng không thể tham dự cuộc họp được phải báo cáo cho chủ tịch Hội đồng.

Điều 11. Hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng khoa học nhà trường hoạt động theo các phương thức sau:

- a) Hội nghị thường (kỳ 3 tháng/lần)
- b) Hội nghị bất thường (khi có nhiệm vụ đột xuất).

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng khoa học là 5 năm. Trong thời gian nhiệm kỳ, nếu khuyết thành viên thì hiệu trưởng quyết định bổ sung thành viên.

Chương IV

XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN

Điều 12. Xây dựng các đề tài, dự án

1. Đề tài, dự án nghiên cứu khoa học cấp tỉnh do trường đề xuất, xây dựng thuyết minh đề cương, làm thủ tục đăng lý với Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Đề tài, dự án nghiên cứu khoa học cấp trường, cấp khoa do các đơn vị khoa, phòng, cá nhân giảng viên đề xuất và hiệu trưởng quyết định trong kế hoạch hoạt động khoa học hằng năm của trường

Điều 13. Kinh phí hoạt động khoa học

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng khoa học và kinh phí hoạt động khoa học hằng năm của trường do hiệu trưởng quyết định.

2. Kinh phí đề tài, dự án nghiên cứu khoa học cấp tỉnh do Sở Tài chính cấp theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; kinh phí đề tài, dự án nghiên cứu khoa học cấp trường, khoa do hiệu trưởng quyết định trong kế hoạch ngân sách được cấp hàng năm của trường.

3. Việc sử dụng kinh phí phải theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và quy định của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 14. Nghiệm thu các đề tài, dự án

1. Hội đồng nghiệm thu đề tài khoa học cấp tỉnh do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố quyết định; Hội đồng nghiệm thu đề tài khoa học cấp trường, khoa do hiệu trưởng quyết định.

2. Các đề tài được Hội đồng nghiệm thu đánh giá đạt loại trung bình trở lên thì hợp đồng được thanh lý.

Điều 15. Khen thưởng

Những tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ngoài chế độ đãi ngộ theo quy định, chủ nhiệm đề tài hoặc Hội đồng khoa học có thể đề nghị hiệu trưởng khen thưởng.


Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ. *ℓ*

 **ĐAM ĐỐC**
ℓ
Le Hữu Nghĩa